

Bản án số: 21/2021/HS-ST.

Ngày: 07 – 9 - 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Bảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Thành Điền.

Ông Võ Văn Phụng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hiệp Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Hà Quang Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/HSST, ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trương Quốc P, sinh ngày: 07/8/1979; nơi cư trú: X, đường L, phường X, Quận Y, Thành Phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1950; gia đình có 02 anh, em và bị cáo là con lớn trong gia đình; có vợ là Lê Thị Bé H, sinh năm 1983; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29/10/2020 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Phú (có mặt).

2. Lê Nguyễn Minh T, Sinh ngày: 20/12/1995; nơi cư trú: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1971 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; gia đình có 02 anh, em và bị cáo là con lớn trong gia đình; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29/10/2020 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Phú (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Đỗ Thành H, sinh 1989; địa chỉ: Số X, H, phường x, Quận y, TP. Hồ Chí Minh (vắng mặt).
- Ông Nguyễn Thành A, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).
- Bà Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1982; địa chỉ: **Ấp D, xã T, huyện C, tỉnh Long An** (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 29/10/2020, tại lộ đèo nông thôn thuộc ấp Trường Thành A, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Phòng cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Công an huyện Long Phú và Công an xã Trường Khánh bắt quả tang Trương Quốc P và Lê Nguyễn Minh T đang cùng nhau chuyển 670 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO, 1.380 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET từ trên xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS màu trắng, xe gắn biển kiểm soát 51F-353.56, xuống đất. Qua kiểm tra trên xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS màu trắng, lực lượng Công an phát hiện tại vị T cốp xe và hàng ghế sau của xe có chứa 5.200 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO, 2.650 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET; tại vị T ghế phụ bên phải có chứa 130 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO, 170 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET. Đồng thời qua kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS màu trắng phát hiện 02 biển kiểm soát 51F-353.56 (phía trước và phía sau xe) được gắn đề lên 02 biển kiểm soát 62A-085.62. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P và T về hành vi vận chuyển hàng cấm, thu giữ 10.200 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm 6.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO và 4.200 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET), cùng các đồ vật có liên quan khác, đồng thời tạm giữ hình sự đối với Trương Quốc P và Lê Nguyễn Minh T. Xét thấy có đủ căn cứ nên ngày 30/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trương Quốc P và Lê Nguyễn Minh T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra các bị cáo P và T đã thừa nhận hành vi phạm tội, như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 28/10/2020, T nhận được 01 cuộc gọi điện thoại từ số 0865.328.458 của một người đàn ông (T không biết họ tên và địa chỉ) gọi vào số điện thoại 0932.642.362 của T, người đàn ông này thuê T đi phụ xe vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và sẽ trả tiền công với số tiền 400.000 đồng, nên T đồng ý. Đến khoảng 18 giờ thì người đàn ông này điện thoại cho T và kêu T đi đến khu vực Trạm thu phí Cao tốc Trung Lương và đợi ở đây sẽ có tài xế đến rước đi. Sau đó, T đi đến khu vực Trạm thu phí Cao tốc Trung Lương và đợi ở đây.

Đối với Trương Quốc P, vào khoảng 17 giờ ngày 28/10/2020 P nhận được một cuộc gọi điện thoại của người đàn ông tên T1 (P không biết họ tên địa chỉ của T1 và không nhớ số điện thoại của T1) gọi vào số điện thoại 0919.559.887 của P, T1 hỏi P có lái xe thuê không thì P đồng ý và cả hai thỏa thuận giá là 1.000.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T1 tiếp tục điện thoại cho P và nói với P là đi

đến khu vực gần một tiệm sửa xe ô tô (không có tên) thuộc ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, tại đây sẽ có 01 chiếc xe ô tô TOYOTA VIOS, màu trắng, đang đậu cặp lề đường và T1 nói với P điều khiển xe ô tô này đến khúc cua thuộc thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An rồi đậu xe tại đây và đi nơi khác, một lúc sau thì quay lại lấy xe rồi chạy xe hướng đi Miền Tây. Nghe vậy, P lấy theo 01 cái mền và đi đến chỗ để xe VIOS, sau đó P điều khiển xe ô tô VIOS này đến khúc cua thuộc thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An rồi đậu xe tại đây và đi uống cà phê. Khoảng 30 phút sau P quay lại chỗ đậu xe VIOS, khi lên xe thì P nhìn thấy nhiều bao nylon màu đen có chứa thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO và JET, cái mền của P thì được che phủ lên phía trên các bao nylon chứa thuốc lá điều nhập lậu. Sau đó, P điều khiển xe ô tô VIOS chở thuốc lá điều nhập lậu đi về hướng Miền Tây. Trên đường đi thì T1 liên lạc với P và cho số điện thoại 0932.642.362 của T và kêu P liên lạc với T. P sử dụng số 0919.559.887 điện thoại vào số 0932.642.362 của T, P và T hẹn gặp nhau tại Trạm thu phí đường dẫn cao tốc Trung Lương đoạn thuộc tỉnh Long An.

Đến khoảng 22 giờ ngày 28/10/2020 thì P điều khiển xe ô tô VIOS đến Trạm thu phí đường dẫn cao tốc Trung Lương thì P dừng xe lại để T lên xe, khi lên xe thì T và P xem bên trong các bao nylon đen thì thấy có chứa thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO và JET, phía dưới ghế của T ngồi cũng có nhiều cây thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO và JET. Sau đó, P tiếp tục điều khiển xe chở T và thuốc lá điều nhập lậu đi về hướng Miền Tây. Trên đường đi thì người đàn ông thuê T điện thoại cho T để chỉ đường, sau đó T chỉ đường cho P chạy xe đến địa phận Thành phố Cần Thơ. Khi đến cầu Cần Thơ thì có số điện thoại 0907.497.166 của một người phụ nữ tên H (T không biết họ tên cụ thể và địa chỉ) gọi vào số điện thoại 0932.642.362 của T và chỉ đường cho T đi theo Quốc lộ Nam Sông Hậu rồi đi vào Quốc lộ 60 và đến địa phận xã Trường Khánh, huyện Long Phú tỉnh Sóc Trăng. Khi P và T chở thuốc lá điều nhập lậu đến khu vực Quốc lộ 60 thuộc ấp Trường Thành A, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng thì có một người phụ nữ chạy xe đạp và hướng dẫn cho P và T chạy xe vào trong đường đal và dừng xe lại, sau đó người phụ nữ này bỏ đi. Khi T và P đang chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ trên xe VIOS để xuống đất thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng, như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án:

- 6.000 (sáu ngàn) bao thuốc lá nhãn hiệu HERO; 4.200 (Bốn ngàn hai trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 11 (mười một) túi nylon màu đen; 11 (mười một) túi nylon trong; 05 (năm) cái bao màu xanh; 01 (một) mền hoa văn đỏ vàng, kích thước 1,8m x 1,5m;

- 02 (hai) biển số 51F-353.56, theo kết luận giám định số 300/PC09-GĐ ngày 19/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng thì 02 biển số này là giả bằng phương pháp cắt đề can dán lên mảng kim loại.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng – vàng, bị rạn nứt màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng là của bị cáo T;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh – đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh – đen, đã qua sử dụng, là của bị cáo P.

Hiện nay, Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú đang quản lý.

Đối với 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, màu trắng, biển kiểm soát 62A-085.62, số máy 2NRX239246, số khung 9F30H50026591; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 2654081 cấp ngày 16/5/2020 (của xe 62A-085.62) là của bà Phạm Thị Thúy H, sinh năm: 1982, cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An là chủ sở hữu. Việc bị cáo T và P sử dụng xe ô tô này để vận chuyển hàng cấm thì bà Hoa không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị Thúy H.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKSLP, ngày 16/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để xét xử Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trương Quốc P từ 5 (năm) đến 6 (sáu) năm tù; bị cáo Lê Nguyễn Minh T từ 5 (năm) đến 6 (sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Vật chứng là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy: 6.000 (sáu ngàn) bao thuốc lá nhãn hiệu HERO; 4.200 (Bốn ngàn hai trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu JET.

- Vật chứng là vật không có giá trị sử dụng hoặc không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy: 11 (mười một) túi nylon màu đen; 11 (mười một) túi nylon trong; 05 (năm) cái bao màu xanh; 01 (một) mền hoa văn đỏ vàng, kích thước 1,8m x 1,5m; 02 (hai) biển kiểm soát 51F-353.56, theo kết luận giám định số 300/PC09-GĐ ngày 19/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng thì 02 biển kiểm soát này được làm giả bằng phương pháp cắt đề can dán lên mảng kim loại.

- Vật chứng là vật có giá trị sử dụng được dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng – vàng, bị rạn nứt màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng là của bị cáo Lê Nguyễn Minh T; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh – đen, đã qua

sử dụng, là của bị cáo Trương Quốc P là vật có giá trị sử dụng được dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Vật chứng bị cáo không dùng vào việc phạm tội cần trả lại bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh – đen đã qua sử dụng là của bị cáo Trương Quốc P.

Hiện nay, Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú đang quản lý.

Đối với 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, màu trắng, biển số 62A-085.62, số máy 2NRX239246, số khung 9F30H50026591; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 2654081 cấp ngày 16/5/2020 (của xe 62A-085.62) là của bà Phạm Thị Thúy H, sinh năm: 1982, cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An là chủ sở hữu. Việc bị cáo T và P sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 62A-085.62 để vận chuyển hàng cấm thì bà Hoa không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị Thúy H theo quy định nên không đặt ra xem xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người đàn ông tên T1 đã thuê bị cáo P vận chuyển hàng cấm; người đàn ông thuê T vận chuyển hàng cấm; người phụ nữ tên H1 là người chỉ đường cho bị cáo T và bị cáo P, do các bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không làm việc được với những người này. Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Phạm Thị Thúy H và ông Nguyễn Thành A là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 62A-085.62; ông Đỗ Thành H là người thuê xe ô tô biển kiểm soát 62A-085.62. Tuy nhiên, việc bị cáo T và bị cáo P sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 62A-085.62 để vận chuyển hàng cấm thì bà H, ông A, ông H không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà H, ông A, ông H.

Đối với việc 02 biển số 51F-353.56 là giả và được gắn lên xe ô tô TOYOTA VIOS thì bị cáo T và bị cáo P không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không xem xét xử lý.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T: Các bị cáo nhận thấy hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định



của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành A, bà Phạm Thị Thúy H và ông Đỗ Thành H đã được triệu tập hợp lệ nhưng ông An, bà Hoa và ông Hưng vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo; không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các điều 292 và 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Trương Quốc P bị cáo Lê Nguyễn Minh T đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát, cụ thể: Vì muốn thu lợi bất chính nên vào ngày 28/10/2020 khi được người khác thuê lái xe ô tô chở hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, bị cáo Trương Quốc P và Lê Nguyễn Minh T đã đồng ý nhận vận chuyển 10.200 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm 6.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO và 4.200 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET) từ tỉnh Long An đến xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/10/2020 tại lộ đèo thuộc ấp Trường Thành A, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng khi bị cáo P và bị cáo T đang vận chuyển số thuốc lá điều nhập lậu nói trên từ trên xe ô tô xuống đất thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy, lời thừa nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo: Bản thân các bị cáo nhận thức rõ hành vi vận chuyển hàng cấm, cụ thể là thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thu lợi bất chính. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thể hiện là người bình thường có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của các bị cáo thực hiện đã cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, cáo trạng số: 19/CT-VKSLP, ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy: Hành vi của bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về hàng cấm, vi phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, trực tiếp xâm hại đến lợi ích của Nhà nước nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục, ngăn ngừa chung cho toàn xã hội.

Trong vụ án này, cả hai bị cáo cùng thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu khi được người khác thuê, nhưng không có sự bàn bạc thỏa thuận, phân công vai trò không thể hiện sự cấu kết chặt chẽ để thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo phạm tội là có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành trong vụ án.

[6]. Để cá thể hóa hình phạt của từng bị cáo, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Lê Nguyễn Minh T: Trong vụ án này, đối với hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá **điều** nhập lậu thì bị cáo với vai trò là người cùng thực hiện với bị cáo Trương Quốc P, cụ thể: **Sau nhận được điện thoại từ một người đàn ông lạ** mà bị cáo không rõ họ tên, thuê đi phụ xe để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và sẽ trả tiền công với số tiền 400.000 đồng, nên T đồng ý. Sau đó được sự hướng dẫn **của người đàn ông này** đi đến khu vực Trạm thu phí Cao tốc Trung Lương và đợi ở đây sẽ có tài xế đến rước đi. Sau đó, T đi đến khu vực Trạm thu phí Cao tốc Trung Lương, sau đó bị cáo P điều khiển xe đến thì bị cáo đã lên xe. Khi lên xe bị cáo và bị cáo P có xem các bao nylon đen có trong xe thì cả hai đều biết là thuốc **lá điều** nhập lậu nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển về tỉnh Sóc Trăng để lấy tiền công, sau đó thì bị bắt quả tang tại khu vực xã Trường **Khánh khi cùng với bị cáo P di chuyển các bao chứa thuốc lá điều nhập lậu này từ trên xe xuống đường.**

Đối với bị cáo Trương Quốc P: Trong vụ án này thì hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu thì bị cáo với vai trò là người cùng thực hiện với bị cáo Lê Nguyễn Minh T, cụ thể: Sau khi nhận được một cuộc gọi điện thoại của người đàn ông tên **T1 thuê P lái xe thuê** thì P đồng ý và cả hai thỏa thuận giá là 1.000.000 đồng. Sau khi nhận và lên xe thì **bị** cáo P nhìn thấy nhiều bao nylon màu đen có chứa thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO và JET, cái mền của P thì được che phủ lên phía trên các bao nylon chứa thuốc lá điều nhập lậu, tuy bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi che giấu này nhưng vẫn đồng tình. Sau đó, P điều khiển xe ô tô chở thuốc **lá điều** nhập lậu đi về hướng Miền Tây. Trên đường đi sau khi được người đàn ông tên T1 cho số điện thoại của bị cáo T thì bị cáo đã liên hệ và đón T tại Trạm thu phí đường dẫn cao tốc Trung Lương đoạn thuộc tỉnh Long An. Bản thân bị cáo và bị cáo T không quen biết nhau từ trước, chỉ biết cả hai đều được người khác thuê để vận chuyển hàng cấm là thuốc **lá điều** nhập lậu từ tỉnh Long An về tỉnh Sóc Trăng, sau đó thì bị bắt quả tang tại khu vực xã Trường Khánh khi cùng với bị cáo T **di chuyển các bao chứa thuốc lá điều nhập lậu này từ trên xe xuống đường.**

Từ phân tích nêu trên, trong vụ án này giữa bị cáo P và bị cáo T là đồng phạm giản đơn trong đó giữa những người đồng phạm không có sự thỏa thuận, bàn bạc trước về tội phạm cùng thực hiện. Các bị cáo không quen biết nhau từ trước, do muốn có tiền **tiền** sai cá nhân nên khi được người khác liên hệ qua điện thoại để thuê vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập **lậu** thì cả hai bị cáo đã đồng ý. Như vậy, giữa bị cáo P và bị cáo T đều không có điều kiện để bàn bạc với nhau về tội phạm mà họ cùng nhau thực hiện nên các bị cáo đều là **người thực hành** trong vụ án, với vai trò cũng như việc thực hiện hành vi phạm tội ngang nhau. Do đó hành vi của các bị cáo thực hiện đã cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” được

quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nhận thấy: Trong vụ án này bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc các bị cáo không có tiền án, tiền sự và tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ 6.000 (sáu ngàn) bao thuốc lá nhãn hiệu HERO; 4.200 (Bốn ngàn hai trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu JET là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 11 (mười một) túi nylon màu đen; 11 (mười một) túi nylon trong; 05 (năm) cái bao màu xanh; 01 (một) mền hoa văn đỏ vàng, kích thước 1,8m x 1,5m; 02 (hai) biển kiểm soát 51F-353.56, theo kết luận giám định số 300/PC09-GĐ ngày 19/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng thì 02 biển kiểm soát này được làm giả bằng phương pháp cắt đề can dán lên mảng kim loại là vật không có giá trị sử dụng hoặc không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng – vàng, bị rạn nứt màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng là của bị cáo T; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh – đen, đã qua sử dụng, là của bị cáo P là vật có giá trị sử dụng được dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Vật chứng không dùng vào việc phạm tội cần trả lại bị cáo:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh – đen đã qua sử dụng là của bị cáo P.

Hiện nay, Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú đang quản lý.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[10]. Đối với 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, màu trắng, biển số 62A-085.62, số máy 2NRX239246, số khung 9F30H50026591; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 2654081 cấp ngày 16/5/2020 (của xe 62A-085.62) là của bà Phạm Thị Thúy H, sinh năm: 1982, cư trú: **Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An** là chủ sở hữu. Việc bị cáo T và P sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 62A-085.62 để vận chuyển hàng cấm thì bà Hoa không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị Thúy H là đúng quy định.

[11]. Đối với người đàn ông tên T1 đã thuê bị cáo P vận chuyển hàng cấm; người đàn ông thuê T vận chuyển hàng cấm; người phụ nữ tên H1 là người chỉ đường cho bị cáo T và bị cáo P, do các bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không



làm việc được với những người này. Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án.

[12]. Đối với bà Phạm Thị Thúy H và ông Nguyễn Thành A là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 62A-085.62; ông Đỗ Thành H là người thuê xe ô tô biển kiểm soát 62A-085.62. Tuy nhiên, việc bị cáo T và bị cáo P sử dụng xe ô tô này để vận chuyển hàng cấm thì bà H, ông A, ông H không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà H, ông A, ông H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[13]. Đối với việc 02 biển số 51F-353.56 là giả và được gắn lên xe ô tô TOYOTA VIOS thì bị cáo T và bị cáo P không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không xử lý hành vi vi phạm này của các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[14]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b, khoản 3, Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc P: 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/10/2020.

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Minh T: 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/10/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 6.000 (sáu ngàn) bao thuốc lá nhãn hiệu HERO; 4.200 (Bốn ngàn hai trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 11 (mười một) túi nylon màu đen; 11 (mười một) túi nylon trong; 05 (năm) cái bao màu xanh; 01 (một) cái mền hoa văn đỏ vàng, kích thước 1,8m x 1,5m;

+ 02 (hai) biển số 51F-353.56, theo kết luận giám định số 300/PC09-GĐ ngày 19/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng thì 02 biển số này là giả bằng phương pháp cắt đề can dán lên mảng kim loại.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng – vàng, bị rạn nứt màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh – đen, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trương Quốc P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh – đen đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Trương Quốc P và bị cáo Lê Nguyễn Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA).
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Bảo**